

Số: /KH-UBND

An Lạc, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình số 22-CTr/TU ngày 28/3/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026 - 2030

Thực hiện Kế hoạch số 74 - KH/ĐU ngày 29/4/2026 của Đảng ủy xã An Lạc về thực hiện Chương trình số 22-CTr/TU ngày 28/3/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030, UBND xã An Lạc xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

UBND xã tập trung chỉ đạo toàn diện để phát triển bền vững vùng đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS). Quyết tâm khai thác tối đa tiềm năng về diện tích tự nhiên 134,15 km² và quỹ đất lâm nghiệp phong phú để nâng cao đời sống nhân dân. Mục tiêu chính là giảm nghèo đa chiều nhanh, bền vững, thu hẹp khoảng cách phát triển với các xã có cùng điều kiện và xây dựng nông thôn mới, đảm bảo thực chất, hiệu quả gắn với bảo tồn bản sắc văn hóa 17 dân tộc trên địa bàn.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

Về giảm nghèo và thu nhập: UBND xã phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều (hiện là 21,31% trong đó hộ nghèo là 10,45, cận nghèo là 10,86) xuống dưới 10%, bình quân giảm tối thiểu 1,5%/năm và tiến tới không còn hộ nghèo vào năm 2030. Thu nhập bình quân đầu người phấn đấu đạt mức gấp 2 lần so với năm 2025 (tương đương 65 triệu đồng/người/năm).

Về hạ tầng giao thông: Toàn xã tập trung cứng hóa 100% đường trục xã, liên xã và trên 90% đường trục thôn để đảm bảo ô tô đi lại thuận tiện quanh năm. Đặc biệt, xã chú trọng khắc phục tình trạng đường giao thông đang xuống cấp nghiêm trọng tại các thôn để không bị chia cắt trong mùa mưa lũ.

Về an sinh xã hội và môi trường: 100% người dân tham gia bảo hiểm y tế và được sử dụng điện sinh hoạt ổn định. Xã đặt mục tiêu nâng tỷ lệ hộ dùng nước sạch lên 60% thông qua việc đầu tư các trạm xử lý nước sạch tại các thôn chưa có nguồn nước quy chuẩn.

Về giáo dục và văn hóa: Xã duy trì và nâng cấp 100% trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, phấn đấu 1/6 trường (16,6%) đạt mức độ 2. Phấn đấu 100% các

thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn, giải quyết dứt điểm tình trạng nhà văn hóa bị xuống cấp hoặc thiếu các công trình phụ trợ.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI THỰC HIỆN

Đối tượng: Ưu tiên hỗ trợ 1.531 hộ đồng bào DTTS (chiếm 82,74% dân số xã), các hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn xã.

Phạm vi: Kế hoạch triển khai trên toàn bộ địa bàn xã An Lạc, tập trung trọng điểm vào 16 thôn đặc biệt khó khăn đã được rà soát.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội

Lĩnh vực giao thông: Xây dựng hệ thống cầu kiên cố để thay thế các ngầm tràn thường xuyên bị ngập lụt, đảm bảo giao thông thông suốt cho các thôn (xây dựng mới cầu dân sinh Nà Đình, Đầu Làng, thôn Nà Trắng).

Làm mới đường bê tông thôn Đồng Khao, đường bê tông thôn Thác, đường bê tông thôn Nà Ó đi thôn Thác; đường bê tông thôn Nà Trắng, xã An Lạc đi xã Thái Bình, tỉnh Lạng Sơn.

Cải tạo, nâng cấp đường bê tông xuống nhà văn hóa thôn Chung Sơn; nâng cấp và xây mới đường thôn Kim Bảng; cải tạo, nâng cấp đường trục xã từ quốc lộ 31 đi Tân Chung - Lạnh - Đồng Dương - Đồng Bài - Thác; đường bê tông từ công làng đến nhà văn hóa thôn Thanh Trà.

Đầu tư nâng cấp trạm y tế An Lạc để đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế giai đoạn 2026-2030. Nâng cao tổng số giường bệnh phục vụ người dân đạt 10 giường vào năm 2030;

2. Phát triển kinh tế và ổn định dân cư

Thực hiện sắp xếp, di dời dứt điểm các hộ dân đang cư trú trong vùng lõi khu bảo tồn thiên nhiên Khe Rồ (07 hộ tại thôn Khe Đin) và những nơi có nguy cơ sạt lở cao do biến đổi khí hậu.

Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nông nghiệp công nghệ cao, phát triển cây ăn quả phù hợp với thời tiết, thổ nhưỡng địa phương. Thúc đẩy sản xuất hàng hóa: Phát triển rừng trồng gỗ lớn (keo, bạch đàn) kết hợp chứng chỉ bền vững FSC.

Đẩy mạnh chương trình OCOP, phân đấu các sản phẩm thế mạnh của xã chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu kinh tế. Xây dựng mô hình OCOP cho các sản phẩm đặc sản địa phương như rượu men lá, gà đồi, bánh gio...

Phát triển Du lịch: Khai thác tiềm năng du lịch sinh thái tại khu vực rừng đặc dụng và bản sắc văn hóa của dân tộc Tày, Cao Lan, San Chí, Dao...

3. Giáo dục, y tế và bảo tồn văn hóa

Xây mới lớp học 2 tầng 06 phòng Trường tiểu học khu Rõng, thuộc trường tiểu học An Lạc; xây dựng mới trường mầm non Lê Viễn trên diện tích khoảng 1,1ha; nâng cấp, mở rộng Trường THCS Lê Viễn và xây dựng mới nhà lớp học với diện tích khoảng 01ha.

Mở rộng việc dạy và học tiếng dân tộc thiểu số, giữ gìn bản sắc các dân tộc Tày, San Chí, Dao. Tổ chức các Lễ hội truyền thống như: Lễ hội hát then đàn tính, Lễ hội xuống đồng, Lễ hội Đình Lạnh (Vườn Hoa) gắn với duy trì điệu múa Tắc Xình, bảo tồn cây Lim xanh nghìn năm tuổi... Quy hoạch, đầu tư xây dựng, tôn tạo để quần thể di tích Đình Lạnh (Đình Vườn Hoa) và các khu vực có liên quan trở thành điểm du lịch tâm linh sinh thái, thu hút đông đảo khách du lịch trong và ngoài xã.

Tổ chức các lớp tập huấn về chuyển đổi số cho 100% trưởng thôn và người có uy tín để hỗ trợ nhân dân tiếp cận kinh tế số, hỗ trợ đào tạo nghề, chấm dứt tình trạng hôn nhân cận huyết trong cộng đồng các dân tộc thiểu số.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tuyên truyền, giáo dục và nâng cao nhận thức

UBND xã đẩy mạnh phổ biến các chính sách mới về đất đai, bảo vệ rừng và các tiêu chí phân định vùng DTTS theo Nghị định 272/2025/NĐ-CP để người dân nắm rõ quyền lợi và trách nhiệm. Mục tiêu cốt lõi là xóa bỏ tư tưởng ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước, khuyến khích các hộ nghèo tại các thôn chủ động áp dụng kỹ thuật mới vào sản xuất để thoát nghèo bền vững. Đồng thời, phát huy tối đa vai trò của người có uy tín, bí thư chi bộ trong việc vận động nhân dân hiến đất, đóng góp ngày công để thực hiện các công trình hạ tầng tại địa phương.

2. Huy động và lồng ghép các nguồn lực tài chính

UBND xã chủ động phối hợp với các cơ quan cấp trên để lồng ghép hiệu quả nguồn vốn từ 3 Chương trình mục tiêu quốc gia (Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và Phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS). Ưu tiên bố trí ngân sách xã và các nguồn xã hội hóa cho các hạng mục cấp bách như xóa nhà tạm, nhà dột nát và cải tạo các đoạn đường giao thông xuống cấp. Tạo điều kiện thuận lợi nhất để người dân tiếp cận vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội thông qua cơ chế ủy thác địa phương để phát triển kinh tế hộ gia đình.

3. Ứng dụng khoa học công nghệ và chuyển đổi số

Việc ứng dụng công nghệ hiện đại là đòn bẩy để bứt phá về kinh tế và cải cách hành chính tại vùng đặc biệt khó khăn. Xã tập trung phát triển hạ tầng viễn thông, xóa bỏ các "vùng lõm" sóng tại các khu vực vùng sâu để 100% người dân được tiếp cận dịch vụ số. Trong sản xuất nông nghiệp, xã hỗ trợ các hợp tác xã và hộ kinh doanh đưa sản phẩm OCOP địa phương lên các sàn thương mại điện tử,

đồng thời ứng dụng quy trình VietGAP, GlobalGAP vào trồng trọt và chăn nuôi đại gia súc. Công tác quản lý điều hành Chương trình cũng sẽ được thực hiện trên nền tảng số, đảm bảo tính công khai, minh bạch và giúp lãnh đạo xã theo dõi sát sao tiến độ từng dự án tại thôn bản.

4. Giải pháp về chính sách đặc thù và hỗ trợ sinh kế

Tập trung xây dựng các mô hình kinh tế gắn với đặc thù địa hình đồi núi và tiềm năng du lịch sinh thái. Xã sẽ xây dựng chính sách hỗ trợ tín dụng ưu đãi để các hộ dân tộc thiểu số tại khu vực Khe Rỗ phát triển mô hình du lịch cộng đồng (homestay) gắn với bảo tồn văn hóa truyền thống.

Đối với lĩnh vực lâm nghiệp, xã quyết tâm hoàn thành 100% việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lâm nghiệp và đẩy mạnh phát triển rừng gỗ lớn để tăng giá trị kinh tế bền vững. Đồng thời triển khai các chương trình đào tạo nghề gắn với nhu cầu của doanh nghiệp, giúp lao động địa phương có việc làm ổn định ngay tại quê hương mà không phải đi làm xa.

5. Giải pháp về tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

Công tác giám sát là yếu tố quyết định tính hiệu quả và thực chất của Kế hoạch. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và Ban Thanh tra nhân dân tăng cường giám sát việc quản lý, sử dụng vốn ngân sách, đảm bảo "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân thụ hưởng". Các công trình đầu tư công, đặc biệt là hạ tầng giao thông và thủy lợi, phải được nghiệm thu chặt chẽ về chất lượng kỹ thuật trước khi đưa vào sử dụng. Xã cũng thiết lập các kênh tiếp nhận phản hồi trực tiếp từ người dân qua mã QR hoặc các buổi sinh hoạt thôn để kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn phát sinh từ thực tiễn cơ sở.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND xã An Lạc

UBND xã là cơ quan chịu trách nhiệm chính, chủ trì triển khai toàn bộ nội dung của Chương trình trên địa bàn, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ công tác quản lý nhà nước, bao gồm: xây dựng kế hoạch chi tiết hàng năm, quản lý và phân bổ nguồn vốn đầu tư công, phê duyệt các dự án sinh kế, thực hiện đúng tiến độ, đảm bảo tính công khai, minh bạch và hiệu quả nguồn ngân sách.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã An Lạc

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã phát huy tối đa vai trò chức năng trong việc hiệp thương, phối hợp với các tổ chức thành viên để tuyên truyền, vận động nhân dân đồng thuận thực hiện. Vai trò giám sát và phản biện xã hội được đề cao, đặc biệt là thông qua Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng để kiểm soát chất lượng các công trình hạ tầng tại thôn, bản.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì tham mưu triển khai các nội dung liên quan đến công tác dân tộc, giảm nghèo, an sinh xã hội, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. Tổ chức tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; triển khai các hoạt động văn hóa, thể thao, du lịch cộng đồng gắn với giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống.

Theo dõi, rà soát các đối tượng thụ hưởng chính sách; tham mưu thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo và các đối tượng bảo trợ xã hội.

4. Phòng Kinh tế

Tham mưu UBND xã quản lý, sử dụng và thanh quyết toán các nguồn kinh phí thực hiện Chương trình đảm bảo đúng quy định, công khai, minh bạch và hiệu quả. Phối hợp với các bộ phận chuyên môn tham mưu lồng ghép các nguồn vốn từ các chương trình mục tiêu quốc gia và các nguồn vốn hợp pháp khác để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch.

Tham mưu rà soát, đề xuất đầu tư các công trình giao thông, nhà văn hóa, công trình nước sinh hoạt và các công trình dân sinh thiết yếu phục vụ nhân dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

5. Công an xã và Ban Chỉ huy Quân sự xã

Chủ động nắm chắc tình hình địa bàn; tham mưu đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn. Tăng cường công tác tuyên truyền pháp luật, phòng chống tệ nạn xã hội; phối hợp thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn và bảo vệ tài sản của Nhà nước, nhân dân.

6. Các nhà Trường trên địa bàn xã

Tăng cường giáo dục truyền thống văn hóa dân tộc, giữ gìn tiếng nói, bản sắc văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số; phối hợp thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động học sinh đến trường đầy đủ.

Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; duy trì phổ cập giáo dục và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia.

7. Trạm Y tế

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn.

Phối hợp thực hiện các chương trình y tế cộng đồng, nâng cao tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; triển khai thực hiện các tiêu chí quốc gia về y tế xã.

8. Ban Quản lý các Thôn

Có trách nhiệm triển khai thực hiện các nhiệm vụ tại cơ sở; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Kịp thời phản ánh những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện để UBND xã xem xét, giải quyết theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch Thực hiện Chương trình số 22-CTr/TU ngày 28/3/2026 của Tỉnh ủy Bắc Ninh về phát triển vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 của UBND xã An Lạc./.

Nơi nhận:

- Sở Dân tộc và Tôn giáo;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Ủy ban MTTQ xã;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phùng Đức Minh